

CHÍNH SÁCH LÃI SUẤT, PHÍ VÀ CÔNG THỨC TÍNH LÃI

I. LÃI SUẤT CHO VAY

Lãi suất(*)	VAY TIÊU DÙNG TÍN CHẤP (vay không có tài sản đảm bảo)	
Tối thiểu	18.0%/năm	(*) Tính trên dư nợ giảm dần. Mức lãi suất cụ thể được áp dụng tùy vào điều kiện của từng khách hàng.
Tối đa	38.0%/năm	

II. NGUYÊN TẮC VÀ CÔNG THỨC TÍNH LÃI

(Tuân thủ theo Thông tư 14/2017/TT-NHNN của Ngân Hàng Nhà Nước có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2018)

NGUYÊN TẮC TÍNH LÃI

- Lãi suất tính lãi:** theo tỷ lệ %/năm (lãi suất năm); 1 năm là 365 ngày.
- Thời hạn tính lãi:** được xác định từ ngày giải ngân khoản cấp tín dụng đến hết ngày liền kề trước ngày thanh toán hết khoản cấp tín dụng (tính ngày đầu, bỏ ngày cuối của thời hạn tính lãi) và thời điểm xác định số dư để tính lãi là cuối mỗi ngày trong thời hạn tính lãi.

CÔNG THỨC TÍNH LÃI

Số tiền lãi của từng kỳ tính lãi được xác định như sau:

$$\text{Số tiền lãi} = \frac{\Sigma(\text{Số dư thực tế} \times \text{Số ngày duy trì số dư thực tế} \times \text{Lãi suất tính lãi})}{365}$$

III. LÃI SUẤT ÁP DỤNG CHO NỢ QUÁ HẠN VÀ PHÍ

ĐỀ MỤC	VAY TIÊU DÙNG TÍN CHẤP	
1. Lãi suất áp dụng cho nợ gốc quá hạn	150% lãi suất theo hợp đồng	
2. Lãi suất áp dụng cho nợ lãi chậm thanh toán	10%/năm	
3. Phí tất toán khoản vay trước hạn (Phí trả nợ trước thời hạn cho vay)	Bảng 6%: Nếu Thanh Toán Toàn Bộ Khoản Vay Trước Hạn trong thời gian từ Ngày Đến Hạn Thanh Toán của Kỳ thanh toán thứ nhất đến trước Ngày Đến Hạn Thanh Toán của Kỳ thanh toán thứ 13;	
	Bảng 4%: Nếu Thanh Toán Toàn Bộ Khoản Vay Trước Hạn trong thời gian từ Ngày Đến Hạn Thanh Toán của Kỳ thanh toán thứ 13 đến trước Ngày Đến Hạn Thanh Toán của Kỳ thanh toán thứ 19 (nếu có);	
	Bảng 3%: Nếu Thanh Toán Toàn Bộ Khoản Vay Trước Hạn trong thời gian từ Ngày Đến Hạn Thanh Toán của Kỳ thanh toán thứ 19 đến trước Ngày Đến Hạn Thanh Toán của Kỳ thanh toán thứ 25 (nếu có);	
	Bảng 2%: Nếu Thanh Toán Toàn Bộ Khoản Vay Trước Hạn kể từ Ngày Đến Hạn Thanh Toán của Kỳ thanh toán thứ 25 trở đi (nếu có).	
4. Phí cung cấp dịch vụ liên quan đến hồ sơ vay theo yêu cầu của khách hàng (đã bao gồm thuế GTGT)	Phát hành thư xác nhận khoản vay	110.000 đồng/thư
	Cung cấp Bảng chi tiết giao dịch thanh toán	55.000 đồng/bản
	Cung cấp Bản sao Hợp đồng Tín dụng/ Hợp đồng Cho vay	110.000 đồng/bản
	Cung cấp Bản sao Giấy chứng nhận bảo hiểm	110.000 đồng/bản
	Giao nhận tài liệu theo yêu cầu qua đường bưu điện tại địa chỉ đăng ký	55.000 đồng/lần
	Cung cấp Sao y có chứng thực Giấy chứng nhận đăng ký mô tô – xe máy; Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà và quyền sử dụng đất	220.000 đồng/bộ (tối đa 5 bộ)
	Thư chấp thuận cho thuê, xây dựng, sửa chữa nhà	165.000 đồng/bộ
	Mượn Giấy tờ chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở để phòng vấn du học, ký hợp đồng thuê nhà, xin giấy phép xây dựng, hoàn công nhà	550.000 đồng/bộ

LƯU Ý:

- Công ty Tài chính Shinhan Việt Nam không thu bất kỳ loại chi phí nào trong quá trình thẩm định và phê duyệt khoản vay.
- Mức phí quy định tại Mục (2) có thể được Công ty Tài chính Shinhan Việt Nam thông báo thay đổi tùy từng thời điểm.

TỔNG GIÁM ĐỐC



OH TAEJOON